

Vui lòng trả lời
bằng tiếng Anh

Vietnamese

Application for Free and
Reduced Price Meals

School District of Springfield Twp.

Năm học 2010 - 2011

ĐƠN XIN MIỄN PHÍ VÀ GIẢM GIÁ CÁC BỮA ĂN DÀNH CHO GIA ĐÌNH

Để xin cho con em quý vị được miễn phí và giảm giá các bữa ăn, hãy điền vào đơn này, ký tên của quý vị và gửi đơn lại cho nhà trường. Muốn được giúp làm đơn xin miễn phí và giảm giá các bữa ăn, hãy gọi cho nhà trường của con em quý vị và yêu cầu trợ giúp _____.

PHẦN 1 TẤT CẢ CÁC THÀNH VIÊN GIA ĐÌNH (Sử dụng một đơn xin riêng cho mỗi con nuôi)			
Tên của các thành viên trong gia đình (Tên, Tên lót viết tắt, Họ)	Tên Trường của Mỗi Đứa trẻ	Bang SNAP, FDPIR, hoặc Bang _____ trường hợp # cho bất cứ thành viên nào trong gia đình quý vị. Nếu quý vị được xếp vào trường hợp #, xin vui lòng bỏ qua Phần 5.	Đánh dấu vào nếu KHÔNG có thu nhập
			<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>
			<input type="checkbox"/>

PHẦN 2 Nếu đưa trẻ mà quý vị đăng ký là vô gia cư, di cư, hoặc bỏ trốn, vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp và gọi _____ (your school, homeless liaison, migrant coordinator) tại _____
 Vô gia cư Di cư Trẻ em bỏ trốn

PHẦN 3 CON NUÔI
Nếu đưa trẻ mà quý vị đăng ký đang chịu sự quản lý của tòa án hoặc cơ quan phúc lợi xã hội, xin đánh dấu vào ô này và sau đó ghi số tiền mà trẻ phải chi tiêu cho cá nhân mỗi tháng: \$ _____. Đánh dấu vào nếu không có thu nhập. Qua Phần 5.

PHẦN 4 TỔNG THU NHẬP RÒNG CỦA GIA ĐÌNH - Quý vị phải cho chúng tôi biết số tiền là bao nhiêu và bao lâu được lãnh một lần

1. Tên (Liệt kê tất cả các thành viên trong gia đình cùng với thu nhập)	2. Thu nhập ròng và bao lâu thì quý vị được lãnh			
	Các khoản tiền kiếm được	Tiền phúc lợi xã hội, cấp dưỡng nuôi con, cấp dưỡng cho vợ	Tiền lương hưu, trợ cấp hưu trí, trợ cấp An sinh Xã hội, SSI, thu nhập VA	Tất cả các khoản thu nhập khác
<i>Vi dụ: Jane Smith</i>	199,99 \$/mỗi tuần	149,99 \$/mỗi tuần	99,99 \$/mỗi tháng	\$ ____ / ____
	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____
	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____
	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____
	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____
	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____	\$ ____ / ____

PHẦN 5 CHỮ KÝ VÀ SỐ AN SINH XÃ HỘI (Người lớn phải ký tên vào)

Mỗi thành viên trưởng thành trong gia đình phải ký xác nhận vào đơn. Nếu có điền vào Phần 4, người lớn ký tên trong đơn phải ghi Số An sinh Xã hội của mình vào hoặc Đánh dấu vào ô "Tôi không có Số An sinh Xã hội". (Xem phần Tuyên Ngôn về Đạo luật Tôn trọng Sự Riêng tư ở mặt sau của trang này.)

Tôi xác nhận (hứa) rằng tất cả những tin tức khai trong đơn này là đúng sự thật và tất cả mọi thu nhập đều được khai báo. Tôi hiểu rằng nhà trường sẽ được nhận tài trợ từ ngân quỹ của Liên bang dựa trên những chi tiết mà tôi đã khai. Tôi hiểu rằng nhân viên nhà trường có thể kiểm chứng (kiểm tra) những thông tin đó. Tôi hiểu rằng nếu tôi cố tình khai man, con em của tôi có thể bị mất quyền được hưởng bữa ăn, và tôi có thể bị truy tố.

VIẾT CHỮ IN TÊN CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH	ĐỊA CHỈ GỬI THƯ	SỐ ĐIỆN THOẠI NHÀ
SỐ AN SINH XÃ HỘI	THÀNH PHỐ VÀ SỐ BUU CHÍNH	SỐ ĐIỆN THOẠI SỞ LÀM

Tôi không có Số An sinh Xã hội.
Ký tên vào đây: X _____ Chữ ký của Người lớn trong Gia đình _____ Ngày _____

PHẦN 6 NHẬN DẠNG CHỦNG TỘC VÀ SẮC TỘC CỦA TRẺ (không bắt buộc)

Chọn một sắc tộc: <input type="checkbox"/> Tây Ban Nha/La tinh <input type="checkbox"/> Không phải Tây Ban Nha/La tinh	Chọn một hoặc nhiều hơn (không tính đến sắc tộc): <input type="checkbox"/> Người Á Châu <input type="checkbox"/> Mỹ Da Trắng <input type="checkbox"/> Thổ Dân Hawai hoặc Đảo Thái Bình Dương Khác	<input type="checkbox"/> Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska <input type="checkbox"/> Da Đen hoặc Mỹ Gốc Phi
--	--	--

School District of Springfield Twp.

Con của quý vị có thể đủ điều kiện nhận các bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá nếu thu nhập của gia đình quý vị nằm trong các giới hạn trên bảng này.

Bảng Thu nhập của Liên Bang			
Các Bữa ăn Giảm Giá			
Có hiệu lực từ			
1/7, <u>2010</u> đến 30/6, <u>2011</u>			
Số người trong gia đình	Hàng năm	Hàng tháng	Hàng tuần
1	\$20,036	\$1,670	\$386
2	26,955	2,247	519
3	33,874	2,823	652
4	40,793	3,400	785
5	47,712	3,976	918
6	54,631	4,553	1,051
7	61,550	5,130	1,184
8	68,469	5,706	1,317
Đổi với mỗi thành viên bổ sung:	+6,919	+577	+134

Tuyên Ngôn về Đạo luật Tôn trọng Sự Riêng tư: Phần này giải thích cho quý vị biết chúng tôi sẽ dùng những tin tức mà quý vị khai cho chúng tôi như thế nào.

Đạo luật về Bữa trưa Tại trường trên Toàn quốc của Richard B. Russell (Richard B. Russell National School Lunch Act) bắt buộc phải khai báo những thông tin này trong đơn xin. Quý vị không bị buộc phải cho biết những thông tin này, nhưng nếu quý vị không cho biết, chúng tôi không thể chấp thuận cho con em quý vị được ăn miễn phí hoặc giảm giá. Quý vị phải khai báo số an sinh xã hội của những thành viên trưởng thành trong gia đình đã ký xác nhận vào đơn. Không đòi hỏi phải cho biết số an sinh xã hội khi quý vị nộp đơn xin cho con nuôi hoặc nếu quý vị cho biết số của Chương trình Hỗ trợ Dinh dưỡng Bổ sung (Supplemental Nutrition Assistance Program (SNAP)), Chương trình _____ (_____) Chương trình Phân phối Thực phẩm cho Khu vực Người Da Đỏ (Food Distribution Program on Indian Reservations (FDPIR)), hay số nhận diện khác của FDPIR cho con em quý vị hoặc khi quý vị cho biết rằng người trong gia đình ký tên vào đơn không có số an sinh xã hội. Chúng tôi sẽ sử dụng những tin tức này để xác định xem con em quý vị có hội đủ điều kiện được hưởng các bữa ăn miễn phí hoặc giảm giá hay không, và để điều hành cũng như tuân theo những điều luật trong các chương trình ăn trưa và ăn sáng. Chúng tôi CÓ THỂ công bố thông tin đủ tiêu chuẩn của quý vị với các chương trình giáo dục, y tế, và dinh dưỡng để giúp họ đánh giá, tài trợ hoặc xác định lợi ích trong chương trình của họ, giúp các thanh tra viên đánh giá chương trình, và giúp nhân viên thi hành luật xác định những trường hợp vi phạm nguyên tắc của chương trình.

Tuyên bố về Không phân biệt đối xử: Tài liệu này trình bày về những việc cần làm nếu quý vị tin rằng quý vị đã bị đối xử bất công.

"Chiếu theo luật Liên bang và chính sách của Bộ Nông Nghiệp Hoa kỳ (U.S. Department of Agriculture (USDA)), tổ chức này không được phép phân biệt đối xử về chủng tộc, màu da, xuất xứ quốc gia, giới tính, tuổi tác, hay tình trạng thiếu năng. Để khiếu nại về tình trạng phân biệt đối xử, xin gửi thư tới địa chỉ USDA, Director, Office of Civil Rights, 1400 Independence Avenue, SW, Washington, D.C. 20250-9410 hoặc gọi số (800) 795-3272 hoặc (202) 720-6382 (TTY). USDA là nguồn cung cấp thực phẩm và cơ hội làm việc bình đẳng cho mọi người."

PHẦN DÀNH RIÊNG CHO NHÀ TRƯỜNG – ĐỪNG VIẾT BÊN DƯỚI HÀNG KẼ NÀY

Annual Income Conversion: Weekly x 52, Every 2 Weeks x 26, Twice A Month x 24, Monthly x 12

Total Income \$ _____ Per: Week, Every 2 Weeks, Twice A Month, Month, Year
Household Size: _____

Categorical Eligibility: _____
Date Withdrawn: _____
Eligibility: Free Reduced Denied Reason: _____

Temporary: Free Reduced Time Period: _____ (expires after _____ days)

Determining Official's Signature: _____ Date: _____
Confirming Official's Signature: _____ Date: _____
Verifying Official's Signature: _____ Date: _____